

Số: /BC-ĐGS

Đắk Tô, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 173/2020/NQ-HĐND, ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025; tình hình thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND, ngày 18/07/2022 về Chương trình giám sát của HĐND huyện Đắk Tô năm 2023; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND, ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về thành lập Đoàn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 173/2020/NQ-HĐND, ngày 16/12/2020 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025; tình hình thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-ĐGS, ngày 07/3/2023 của Đoàn giám sát HĐND huyện về giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 173/2020/NQ-HĐND, ngày 16/12/2020 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025; tình hình thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

Từ ngày 21/03/2023 đến ngày 04/04/2023, Đoàn giám sát HĐND huyện đã tổ chức giám sát¹, trên cơ sở kết quả giám sát thực tế và làm việc trực tiếp kết hợp báo cáo của các đơn vị, địa phương, Đoàn giám sát HĐND huyện tổng hợp báo cáo kết quả giám sát như sau:

A. Kết quả thực hiện

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 173/2020/NQ-HĐND, ngày 16/12/2020 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025:

1. Về lĩnh vực Kinh tế

Sản xuất nông, lâm nghiệp được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, đến nay cơ bản đạt chỉ tiêu nghị quyết HĐND

¹ Giám sát trực tiếp đối với UBND huyện, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ; UBND các xã: Văn Lem, Tân Cảnh.

khGiám sát qua báo cáo của UBND các xã: Pô Kô, Ngọc Tụ, Kon Đào, Diên Bình, Đắk Rơ Nga, Đắk Trăm, thị trấn Đắk Tô.

huyện đề ra²; chăn nuôi tiếp tục được phát triển³; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi đặc biệt là bệnh Dịch tả lợn Châu phi, cúm gia cầm⁴; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng và kế hoạch giao đất giao rừng cho cộng đồng dân cư quản lý⁵; Xây dựng vùng sản xuất tập trung, dồn đổi, tích tụ ruộng đất xây dựng cánh đồng lớn phát triển nông nghiệp, liên kết theo chuỗi giá trị, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp đã thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng cây trồng, vật nuôi⁶; một số dự án liên kết sản xuất được duy trì, nhân rộng⁷.

Việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia bước đầu đã có chuyển biến, chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới có trên 50% các xã đạt trên 15 tiêu chí, các xã còn lại đạt trên 10 tiêu chí⁸, việc phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững đạt chỉ tiêu tỉnh giao⁹; triển khai thực hiện một số Dự án, Tiểu Dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn bước đầu đạt kết quả góp phần hỗ trợ, giải quyết các vấn đề tại các xã thuộc vùng khó khăn trên địa bàn huyện¹⁰.

² Trong đó, tổng diện tích các loại cây trồng năm 2022 là 19.187 ha, đạt 102,6% so với mục tiêu Nghị quyết của HĐND huyện, ước thực hiện năm 2023 là 19.798 ha, đạt 105,9% so với Nghị quyết (trong đó: Cây hàng năm là 7.019 ha, đạt 90,7% so với Nghị quyết; cây lâu năm là 12.779 ha, đạt 110,9% so với Nghị quyết).

³ Trong đó: đàn trâu có 1.686 con, đạt 48,2% mục tiêu Nghị quyết; đàn bò 5.504 con, đạt 69% mục tiêu Nghị quyết; đàn heo 15.201 con, đạt 51% mục tiêu Nghị quyết; đàn gia cầm 120.000 con, đạt 80% mục tiêu Nghị quyết. .

⁴ Tiêm phòng LMLM số trâu, bò được tiêm 4.936/tổng đàn 5.376 con trong diện tiêm, số lượng vắc xin đã sử dụng 5.000 liều; Tiêm phòng Tụ huyết trùng cho trâu, bò: (thuộc diện hộ đồng bào dân tộc thiểu số) 3.437 con/ tổng đàn 3.753 con, vắc xin đã sử dụng là 3.475 liều Tiêm phòng dại chó, mèo: Tổng số chó, mèo được tiêm 1.700 con/1.700 liều. Tiêm phòng Tam liên lợn: Tổng số lợn được tiêm 2.000con/2.000 liều Tiêm phòng LMLM lợn: Tổng số lợn được tiêm 775con/775 liều vắc xin. Tiêm phòng Cúm gia cầm: Tổng số gia cầm được tiêm 18.990 con/ 19.000 liều vắc xin.

⁵ Trong năm 2023 theo kế hoạch trồng mới 493 ha rừng trồng tập trung; các xã, thị trấn đã triển khai đăng ký được 316,7/493 ha.

⁶ Đến nay, hầu hết người dân đã ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất; sử dụng những giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng và giá trị kinh tế cao; sản xuất theo hướng hữu cơ, an toàn sinh học.

⁷ Hiện nay, tổng diện tích cây trồng các loại còn duy trì liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp: khoảng 340,2 ha, cụ thể: (1) Mô hình liên kết chuỗi sản phẩm Dừa với công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu Rau quả DOVECO Gia Lai; (2) Mô hình liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm Mắc ca với công ty cổ phần Dương Gia Kon Tum; (3) Mô hình liên kết chuỗi giá trị sản phẩm mía đường với công ty cổ phần Đường Kon Tum; (4) Mô hình liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm đậu xanh mỡ và đậu đỏ với công ty TNHH Xuất nhập khẩu Tân Bảo Châu.

⁸ Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: xã Diên Bình và Tân Cảnh đạt 16/19 tiêu chí; 02 xã Kon Đào và Ngọc Tụ đạt 15/19 tiêu chí, xã Pô Kô đạt 14/19 tiêu chí; xã Đăk Trăm đạt 13/19 tiêu chí; xã Văn Lem đạt 12/19 tiêu chí và xã Đăk Rơ Nga đạt 11/19 tiêu chí; Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu: Đến cuối năm 2022: Thôn 1, xã Tân Cảnh đạt 10/10 tiêu chí; Thôn 1, xã Diên Bình đạt 8/10 tiêu chí; Thôn 7, xã Kon Đào đạt 9/10 tiêu chí.

⁹ Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: UBND huyện đã thực hiện phân bổ kinh phí triển khai thực hiện 07 dự án, cụ thể: Năm 2022: phân bổ 3.820 triệu đồng; Năm 2023: phân bổ 8.139 triệu đồng bằng 100% dự toán tỉnh giao.

¹⁰ Thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: triển khai thực hiện 09 dự án: (1) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; (2) Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; (3) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị; (4) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc; (5) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; (6) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch; (7) Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ

Sản xuất công nghiệp đạt chỉ tiêu kế hoạch¹¹; Cụm công nghiệp và Dịch vụ 24/4 từng bước hoạt động có hiệu quả, tỷ lệ lấp đầy đạt trên 89%¹²; Cụm công nghiệp phía Tây thị trấn với quy mô 50 ha hiện đã đầu tư xây dựng đường giao thông, đang tập trung triển khai đầu tư; thu hút đầu tư¹³; công tác kiểm tra, quản lý quy hoạch đô thị, hoạt động xây dựng tiếp tục được tăng cường¹⁴.

Sản xuất thương mại, dịch vụ cơ bản ổn định¹⁵, hàng năm tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quy hoạch, gian lận thương mại đối với các mặt hàng giả, hàng kém chất lượng trên địa bàn¹⁶.

Thực hiện thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện đạt chỉ tiêu dự toán được giao¹⁷. Đầu tư xây dựng cơ bản, chỉnh trang đô thị tiếp tục được thực hiện¹⁸, tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng các công trình cơ bản đều đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra¹⁹.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện tiếp tục được quan tâm; công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường được thực hiện thường xuyên; Đã chủ động chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

2. Về lĩnh vực Văn hoá – Xã hội

Đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học, trang thiết bị dạy học đảm bảo. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục từng bước được chuẩn hóa. Chất lượng giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số từng bước được nâng lên. Các chính sách hỗ trợ học sinh vùng khó khăn, học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh dân tộc thiểu số được thực hiện cơ bản đảm bảo. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo

em; (8) + Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn; (9) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

¹¹Tổng giá trị sản xuất công nghiệp năm 2022 đạt 890 tỷ đồng đạt 104,7% kế hoạch.

¹² Hiện có 18 Doanh nghiệp và 69 cơ sở sản xuất.

¹³ Trong năm 2022 trên địa bàn huyện có 04 dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (*Dự án: Khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ thuộc thôn 3, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; Dự án xây dựng nhà máy sơ chế, chế biến các loại thực phẩm từ dược liệu của Công ty TNHH Thảo dược Tây Nguyên; Dự án Nhà máy gia công cơ khí của Công ty TNHH MTV tư vấn -xây dựng Vinh Nguyễn Kon Tum và Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Đăk Tô của Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi*).

¹⁴Đề xuất thu hồi 01 dự án Dự án nhà máy chế biến đá Thạch Anh của Công ty cổ phần Lộc Thiên Phú.

¹⁵Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội ước thực hiện năm đạt 2022 đạt 945 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch

¹⁶Qua kiểm tra tại 60 cơ sở, trong đó: Số cơ sở đảm bảo yêu cầu là 39/60 cơ sở chiếm tỷ lệ 65%, Số cơ sở vi phạm: 21 cơ sở

¹⁷ - Năm 2021: Thu NSNN: 488,251 tỷ đồng đạt 154,10% dự toán huyện giao; Chi NSNN: 452,926 tỷ đồng đạt 156,71% dự toán huyện giao.

- Năm 2022: Thu NSNN: 581,310 tỷ đồng, đạt 153,85 dự toán huyện giao; Chi NSNN: 409,175 tỷ đồng, đạt 118,19% dự toán huyện giao.

- Năm 2023: Thu NSNN thực hiện từ đầu năm đến 28/2/2023: 142,29 tỷ đồng, đạt 29,27% dự toán huyện giao.

Thu NSNN ước thực hiện 400.548 triệu đồng đạt 106,01% dự toán huyện giao; chi NSNN ước thực hiện 251.906 triệu đồng, đạt 51,37% dự toán giao và 51,37% nhiệm vụ chi năm 2022.

¹⁸ Từ năm 2021 đến nay có 128 công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Năm 2023, tiếp tục triển khai đối với 03 công trình chuyên tiếp thực hiện từ năm 2022 và 11 công trình khởi công mới trong năm.

¹⁹ Năm 2021: 52.475 triệu đồng, đã giải ngân 51.264 triệu đồng, đạt 97,7% so với kế hoạch giao. Năm 2022: 83.908 triệu đồng, đã giải ngân 78.390 triệu đồng, đạt 93,4% so với kế hoạch giao.

đục²⁰. Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ²¹. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS. Thực hiện tốt mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia²²; tích cực triển khai có hiệu quả công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động được quan tâm triển khai tích cực. Các chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng chính sách, người có công được thực hiện đảm bảo theo quy định. Tổ chức đào tạo nghề cho 529 lao động nông thôn với 17 lớp. Phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh và các Doanh nghiệp tuyển dụng lao động được cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động trên địa bàn tỉnh tổ chức tư vấn, tuyển dụng lao động tại các xã, thị trấn tham gia làm việc có thời hạn ở nước ngoài đảm bảo đúng quy định của pháp luật về lao động ngoài nước²³; chuẩn bị tốt các điều kiện thăm, tặng quà cho Người có công với cách mạng, gia đình chính sách và người cao tuổi trên địa bàn huyện²⁴.

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm; chất lượng khám, điều trị bệnh có chuyển biến tích cực; y tế dự phòng được thực hiện tốt, không chế dịch bệnh kịp thời, không để lan ra trên diện rộng. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ngày càng cao; Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn huyện được thực hiện đồng bộ, thường xuyên, đạt chỉ tiêu kế hoạch²⁵.

Công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao trong các ngày lễ lớn trong năm được quan tâm thực hiện. Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đắk Tô - Tân Cảnh (24/4/1972-24/4/2022)²⁶; Tổ chức Lễ công bố quyết định công nhận bảo vật quốc gia xe tăng T59, số hiệu 377 và Ngày hội văn hóa các dân tộc huyện Đắk Tô lần thứ IV năm 2023; Đại hội Thể dục thể thao huyện Đắk Tô lần thứ VII năm 2021²⁷ Tổ chức đoàn tham gia Đại

²⁰ Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo.

²¹ Toàn huyện có 9/9 xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi; 9/9 xã, thị trấn đạt chuẩn Phổ cập giáo dục TH mức độ 3; Có 7/9 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 và 2/9 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

²² Đến nay có 27/32 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 84,4% đảm bảo mục tiêu Nghị quyết đề ra >80%.

²³ Giai đoạn 2021 —2023, trên địa bàn huyện có 19 trường hợp lao động tham gia lao động có thời hạn ở Hàn Quốc, Đài Loan, Ả Rập Xê Út

²⁴ Chúc Tết 17 người cao tuổi tròn 90 tuổi và 03 người cao tuổi tròn 100 tuổi trên địa bàn huyện.

²⁵ Người ≥18 tuổi được tiêm đủ 2 mũi đạt tỷ lệ 99,5%, tiêm mũi bổ sung đạt tỷ lệ 92%, tiêm mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3) đạt tỷ lệ 91,4%, tiêm mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) đạt tỷ lệ 95,4%; Trẻ em 12 đến 17 tuổi tiêm mũi 1 đạt 99,9%; đủ 2 mũi đạt tỷ lệ 98,1%, tiêm mũi nhắc lại lần 1 đạt tỷ lệ 95,4%; Trẻ em 05 đến dưới 12 tuổi tiêm 1 mũi đạt tỷ lệ 99,8%, tiêm đủ 2 mũi đạt tỷ lệ 99,7%.

²⁶ Lễ kỷ niệm tổ chức vào tối ngày 23 tháng 4 năm 2022 tại Quảng trường 24/4, thị trấn Đắk Tô với 900 đại biểu tham dự. Qua Lễ kỷ niệm, đã tạo không khí vui tươi, phấn khởi, cổ vũ, động viên Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Kon Tum nói chung và huyện Đắk Tô nói riêng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

²⁷ Tham gia đại hội có 700 vận động viên. Ban tổ chức trao tổng cộng 42 bộ huy chương cho các môn thi đấu cá nhân và đồng đội. Giải nhất toàn đoàn thuộc về Phòng Giáo dục và Đào tạo; giải nhì: Thị trấn Đắk Tô; giải ba: Xã Ngọc Tụ và 04 giải khuyến khích toàn đoàn gồm các cơ quan, đơn vị: Xã Kon Đào; xã Đắk Rơ nga; xã Tân Cảnh và Huyện đoàn Đắk Tô.

hội Thể dục thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VII đạt kết quả²⁸. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” trên địa bàn huyện đạt được nhiều kết quả²⁹. Hệ thống truyền thanh trên địa bàn huyện được đầu tư sửa chữa, nâng cấp đang hoạt động hiệu quả. Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch; thực hiện tổ công tác quản lý các điểm du lịch³⁰.

3. Lĩnh vực nội chính:

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện ổn định; tổ chức tốt công tác huấn luyện dân quân tự vệ hằng năm; công tác giao nhận quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu; Tổ chức thành công diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2021, 2022 tại địa bàn các xã. Duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên tuần tra, kiểm soát trên địa bàn đặc biệt là các dịp lễ, tết Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức QPAN cho đối tượng 4 theo quy định.

Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí luôn được triển khai thực hiện; Thực hiện các cuộc thanh tra trong năm theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt³¹; Xây dựng và triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện được duy trì thường xuyên; Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo³². Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND huyện quản lý nhà nước về các lĩnh vực nội vụ: Tổ chức biên chế các cơ quan hành chính, sự nghiệp nhà nước; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức xã, thị trấn; tín ngưỡng, tôn giáo; thi đua - khen thưởng... theo quy định. Văn bản tham mưu cơ bản đảm bảo được tính trung thực, đầy đủ, chính xác, kịp thời và tính bảo mật theo quy định của pháp luật.

II. Kết quả thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030:

UBND huyện chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu, nhóm giải pháp trong Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030³³; thường xuyên theo dõi, đôn đốc

²⁸ Đạt 4 huy chương vàng, 4 huy chương bạc, 10 huy chương đồng (18 huy chương) đứng thứ 6 toàn đoàn.

²⁹Năm 2021 có 100% Khu dân cư đạt danh hiệu “Khu dân cư văn hóa”; năm 2022 có 98,36% Khu dân cư đạt danh hiệu “Khu dân cư văn hóa”; 08/08 xã trên địa bàn huyện được công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” năm 2021.

³⁰ Khu du lịch thác Đăk Sing; xây dựng mới Nhà rông huyện và sửa chữa khuôn viên tượng đài Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh

³¹Từ năm 2021 đến nay, UBND huyện đã tiếp công dân 101 lần với 109 lượt người; Đã tiếp nhận 103 đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo (trong đó 27 đơn thuộc thẩm quyền và 76 đơn không thuộc thẩm quyền). Đã giải quyết xong đối với đơn thuộc thẩm quyền.

³²Công giáo, Phật giáo và Tin lành; với tổng số khoảng 27.514 tín đồ (Trong đó: Công giáo: 26.588 tín đồ; Phật giáo: 904 tín đồ; Tin lành: 22 tín đồ), có 11 chức sắc, 71 chức việc trong các tôn giáo và có 07 cơ sở tôn giáo hợp pháp.

³³Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 02/06/2022; Kế hoạch số 38/KH-UBND, ngày 09/3/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp năm 2022.

cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn trong quá trình triển khai thực hiện. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp trong quá trình theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các xã, thị trấn³⁴.

Phối hợp với Ủy ban MTTQ các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tổ chức tuyên truyền Đề án và các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước đến người dân trên địa bàn³⁵ để cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện góp phần phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, tích cực tham gia các mô hình, dự án³⁶.

Triển khai thực hiện Đề án bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng, có 3/7 mục tiêu đạt chỉ tiêu Nghị quyết: Có từ 70% đến 80% diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng khoa học kỹ thuật, đến nay đạt khoảng 70%³⁷; đang triển khai việc hình thành 01 vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao³⁸; đã hình thành một số mô hình tiềm năng có hiệu quả kinh tế - xã hội đã và đang được triển khai nhân rộng³⁹.

Một số xã đã định hướng, hình thành ra các vùng sản xuất tập trung để làm cơ sở vận động, hướng dẫn nông dân chuyển đổi cơ cấu trồng, vật nuôi theo mục tiêu quy hoạch của Đề án⁴⁰. Sản xuất theo hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã để liên kết sản xuất hình thành cánh đồng lớn tiếp tục được phát triển; Hình thành và nhân rộng mô hình liên kết giữa doanh nghiệp – hợp tác xã, tổ hợp tác – hộ nông dân trong sản xuất⁴¹.

Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch và các đơn vị liên quan chủ động tham mưu UBND huyện bố trí ngân sách để đầu tư thực hiện các dự án tổng thể phát triển nông nghiệp đạt kết quả⁴²; thực hiện quy trình thủ tục, lập hồ sơ và thẩm định Đề án hỗ trợ phát triển nông nghiệp đảm bảo theo quy định⁴³; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các đơn vị chủ trì dự án thực hiện lập dự án đúng quy trình đảm bảo

³⁴ - Thành lập Hội đồng thẩm định Dự án tổng thể phát triển nông nghiệp tại Quyết định số 420/QĐ-UBND, ngày 10/8/2022 của UBND huyện; Quyết định số 911/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2022.

- Thành lập Đoàn công tác kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp trên địa bàn 09 xã/thị trấn tại Công văn số 161/UBND, ngày 17/2/2022 của UBND huyện.

³⁵ Định kỳ phát các chuyên mục khuyến nông – nông thôn mới trên hệ thống truyền thanh, truyền hình của huyện vào tối thứ 4, sáng thứ 5 của tuần thứ 2, tuần thứ 4 hàng tháng; thường xuyên nêu gương nông dân sản xuất giỏi trên hệ thống truyền thanh của các xã, thị trấn; kịp thời khen thưởng những gia đình có mô hình phát triển kinh tế đạt hiệu quả cao; thực hiện tốt phong trào “lao động giỏi, lao động sáng tạo”; mô hình “3 tăng, 3 giảm”;...

³⁶ Mô hình thâm canh lúa nước; mô hình lúa giống mới RVT, Thiên ưu 8; mô hình sản giống mới KM 140, Mô hình nuôi bò sinh sản, Mô hình thử nghiệm trồng nha đam..

³⁷ Cây cao su 7.827 ha; cây sắn 5.000 ha; cây cà phê 2.777 ha; cây lúa nước 1.350 ha...

³⁸ Chăn nuôi heo công nghệ cao tại thôn Đắk Manh 2, xã Đắk Rơ Nga của Công ty TNHH BA FARM

³⁹ Cây mắc ca 591ha, đạt 118,2% mục tiêu Đề án; Cây ăn quả 825 ha, đạt 103,1% mục tiêu Đề án.

⁴⁰ Xã Diên Bình hầu như thực hiện tốt các mục tiêu của Đề án.

⁴¹ Năm 2022, UBND các xã đã vận động nông dân thành lập được 22 tổ hợp tác trồng mắc ca với 358 thành viên, tổng số tổ hợp tác hiện có trên địa bàn huyện 37 tổ với 506 thành viên.

⁴² 08 dự án trồng mắc ca; 01 trang trại nuôi cá lồng bè; Trồng mới được 871,8ha diện tích rừng trồng; 07 dự án cải tạo vườn tạp

⁴³ Quyết định số 420/QĐ-UBND, ngày 10/8/2022 của UBND huyện về thành lập Hội đồng thẩm định dự án, kế hoạch liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp và dược liệu trên địa bàn huyện Đắk Tô; Quyết định số 911/QĐ-UBND, ngày 08/12/2022 về thành lập Tổ thẩm định dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

công khai, minh bạch; đồng thời kiểm tra, hướng dẫn các xã, thị trấn rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện đề án tổng thể sát với tình hình thực tế và phù hợp với mục tiêu đề án.

B. Hạn chế và nguyên nhân:

I. Tồn tại và hạn chế:

1. Đối với việc thực hiện Nghị quyết số 173/2020/NQ-HĐND, ngày 16/12/2020 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ có nội dung chưa cụ thể, nhất là ở cấp cơ sở, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chưa đảm bảo Nghị quyết đề ra⁴⁴.

- Việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia có nội dung còn chậm, lúng túng. Việc hướng dẫn, thực hiện thẩm định, phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Chương trình. Chưa có nhiều giải pháp quyết liệt trong lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Việc duy trì giữ vững và xây dựng một số tiêu chí trong Chương trình xây dựng Nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao chưa đạt theo lộ trình đề ra, chưa đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện.

- Việc hướng dẫn cho các thôn/làng thực hiện chỉ tiêu về phát triển nông nghiệp, kinh tế tập thể, hình thức tổ chức sản xuất, hoạt động các tổ hợp tác, hợp tác xã chưa được quan tâm đúng mức. Việc liên kết, bao tiêu sản phẩm trên địa bàn kết quả chưa cao. Tình hình thực hiện các mô hình liên kết sản xuất, dự án hỗ trợ sản xuất hiệu quả chưa cao, chưa được nhân rộng⁴⁵. Tiến độ và khả năng thu hồi vốn sau đầu tư còn chậm; chưa chú trọng thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá thực hiện các mô hình, dự án tại địa phương.

- Chưa tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá phát triển trong giai đoạn 2021-2025. Kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất chưa rõ nét. Việc xây dựng thị trấn Đăk Tô đạt các tiêu chí đô thị loại IV gắn với mở rộng không gian đô thị và hình thành khu đô thị mới chưa đảm bảo tiến độ. Thực hiện cải cách hành chính chưa thực sự đồng bộ, kết quả đạt được chưa cao.

⁴⁴- Cụ thể như chỉ tiêu diện tích trồng cây dược liệu, cây ăn quả, cây mía, đàn trâu; xã được công nhận nông thôn mới; hình thành khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; xây dựng cánh đồng lớn; xây dựng trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung quy mô lớn... Việc triển khai thực hiện các đột phá trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm, thực hiện các mô hình liên kết sản xuất, hình thành các khu sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất có nội dung còn chậm, chưa đảm bảo yêu cầu...

- Việc giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm còn chậm, chưa đạt chỉ tiêu giao. Tỷ lệ sinh con thứ 03 trở lên, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao.

- Tham mưu thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết đề ra có nội dung chưa đảm bảo kế hoạch (việc kêu gọi thu hút đầu tư xây dựng 01 trường dân lập, tư thục)

⁴⁵ Như dự án nuôi heo sọc dưa tại xã Diên Bình, Đăk Rơ Nga; nuôi cá lồng bè ở xã Pô Kô...

- Công tác tham mưu, cụ thể hóa các giải pháp để nâng cao chất lượng học sinh vùng dân tộc thiểu số còn chậm; Công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện các khoản huy động đóng góp, xã hội hoá tại các đơn vị trường học chưa thường xuyên. Công tác phối hợp với đơn vị liên quan trong xây dựng dự toán để chi trả chế độ chính sách cho học sinh có thời điểm chưa kịp thời. Công tác tham mưu đề xuất thực hiện công tác giảm nghèo; chế độ chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội có nội dung chưa đảm bảo còn xảy ra trường hợp chi trả sai đối tượng;⁴⁶.

- Công tác phối hợp, hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác thi đua, khen thưởng có nội dung chưa cụ thể. Một số đơn vị, địa phương còn lúng túng trong quá trình thực hiện, đặc biệt là công tác nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 để giải quyết thủ tục hành chính theo quy định hiện hành; việc xây dựng các tiêu chí để xét khen thưởng... Công tác cải cách hành chính thực hiện chưa đồng bộ; cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở một số địa phương hoạt động chưa thật sự mang lại hiệu quả, chưa giải quyết triệt để vấn đề khiếm khuyết, tồn tại lâu nay của các cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, nhất là giảm thời gian chờ đợi trong quá trình giao dịch giữa tổ chức, cá nhân với cơ quan Nhà nước.

2. Thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án nông nghiệp tại một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Việc cụ thể hóa thực hiện Đề án theo Kết luận của Huyện ủy, Nghị quyết của HĐND huyện và kế hoạch của UBND huyện tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm, lúng túng, chưa xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị.

- Công tác tham mưu và hướng dẫn thực hiện Đề án nông nghiệp của các cơ quan chuyên môn chưa có sự thống nhất; triển khai thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Đề án nông nghiệp kết quả đạt được chưa cao⁴⁷. Việc hình thành khu sản xuất nông nghiệp, trang trại chăn nuôi tập trung, khu sản xuất công nghiệp ứng dụng công nghệ cao; việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên từng địa bàn chưa rõ nét; việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp vẫn còn hạn chế. Thực hiện mô hình chỉnh trang cải tạo vườn tạp, thực hiện Dự án trồng rừng sản xuất, chăm sóc cây trồng chưa được quan tâm thực hiện, tỷ lệ cây sống đạt thấp⁴⁸.

⁴⁶ Phối hợp thẩm định dự án hỗ trợ sản xuất thuộc Chương trình giảm nghèo có nội dung còn chậm; thực hiện chi truy lĩnh cho đối tượng bảo trợ xã hội sai quy định số tiền 1.859,94 triệu đồng; chưa kịp thời chi hỗ trợ cho đối tượng bảo trợ xã hội trong tháng 11, 12 năm 2022.

⁴⁷ Diện tích trồng cây dược liệu, cây ăn quả, tổng đàn trâu; diện tích các loại cây trồng chủ lực của huyện có liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm còn ít; chưa hình thành được khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung quy mô lớn, mô hình liên kết về chăn nuôi...

- Năm 2021, 2022, còn nhiều nội dung hỗ trợ theo Đề án chưa thực hiện được như: hỗ trợ phát triển trang trại chăn nuôi; hỗ trợ chứng nhận vùng sản xuất nông nghiệp tốt; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, mã vùng trồng các sản phẩm chủ lực; hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP...

⁴⁸ Qua khảo sát thực tế, thực hiện trồng rừng 2021, 2022, tại một số địa phương cây bạch đàn tỷ lệ sống thấp < 50%.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án chưa thường xuyên; chưa chủ động đề xuất hướng xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu, tiêu chí cho phù hợp với cơ sở.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác chỉ đạo, điều hành trên một số lĩnh vực có lúc, có việc chưa cụ thể, thiếu quyết liệt.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ. Công tác tham mưu đề xuất của các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Đề án nông nghiệp có nội dung chưa chủ động. Việc theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện, việc kiểm tra, giám sát, thực hiện nhiệm vụ ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thường xuyên.

- Công tác phối hợp trong tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia triển khai thực hiện đề án thực hiện chưa đồng bộ hiệu quả chưa cao; một bộ phận nông dân chậm đổi mới, sản xuất theo phong trào, tự phát, còn trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa nỗ lực phấn đấu trong sản xuất, vươn lên xóa đói, giảm nghèo.

- Công chức phụ trách nông nghiệp kiêm nhiều nội dung công việc nên chưa thường xuyên tham mưu cho cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện Đề án.

2.2.2. Nguyên nhân khách quan

Một số dự án trên địa bàn có tác động lớn đến phát triển kinh tế, xã hội của huyện chậm triển khai thực hiện. Thị trường tiêu thụ, giá cả nông sản không ổn định. Dịch bệnh phức tạp đối với người và cây trồng, vật nuôi ảnh hưởng đến tiến trình, kết quả sản xuất, phát triển kinh tế, xã hội của huyện. Một bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng trông chờ sự trợ giúp của Nhà nước, chưa tích cực, chủ động ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao thu nhập.

Việc thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp có quy mô, tiềm lực về đầu tư liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm đối với một số cây trồng chủ lực (*Cao su, Cà phê...*) tại địa phương rất khó khăn. Vì những cây trồng này đã sản xuất ổn định, việc mua bán sản phẩm nông dân có thói quen thích tự do, không chịu ràng buộc lẫn nhau khi ký kết hợp đồng; các loại sản phẩm chủ lực trên địa bàn hiện nay có rất nhiều tư thương đến thu mua tự do, tự phát theo mùa vụ, giá cả tự thỏa thuận. Đa số nông dân trên địa bàn chưa thích ứng với sản xuất nền kinh tế thị trường, còn sản xuất nhỏ lẻ, manh mún.

C. Kiến nghị, đề xuất

I. Đối với UBND huyện:

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp ; UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết 173/NQ-HĐND và Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp đảm bảo đạt chỉ tiêu

kế hoạch đề ra, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp đột phá. Trong quá trình triển khai thực hiện chủ động rà soát đề xuất điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế ở địa phương, đơn vị.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác phối hợp và thực hiện tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ được giao. Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn các xã, thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ, qua đó, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đảm bảo thực hiện đạt kết quả. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, nhất là quy hoạch đất đai, tạo quỹ đất để thu hút đầu tư.

Chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể huyện tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của đề án, đặc biệt công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động người dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện.

II. Đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ động tham mưu đề xuất UBND huyện triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm; Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp trên địa bàn. Chú trọng việc xây dựng kế hoạch tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc thẩm định các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đảm bảo kịp thời, đúng trình tự, thủ tục quy định và phù hợp với điều kiện thực tế tại mỗi địa phương.

Tăng cường kiểm tra, theo dõi, giám sát, hướng dẫn thực hiện. Phân công cán bộ, công chức thường xuyên kiểm tra, theo dõi, tổ chức đi cơ sở để kiểm tra thực tế, đánh giá tình hình thực hiện tại các xã, qua đó, hướng dẫn, giúp đỡ các xã kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

III. Đối với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu UBND huyện thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo, thực hiện chế độ, chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo kịp thời, đúng quy định hiện hành.

Tập trung khắc phục các tồn tại trong thời gian qua, chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan để thu hồi kinh phí truy lĩnh sai đối tượng nộp trả ngân sách đồng thời kịp thời chi trả chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội trong các tháng 11, tháng 12 năm 2022.

IV. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Chủ động tham mưu và thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số. Phối hợp tuyên truyền, vận động, huy động học sinh đi học chuyên cần, đảm bảo duy trì sỹ số. Tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm thực tế, giao lưu giữa học sinh vùng thuận lợi với học sinh vùng khó khăn nhằm chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm trong học tập, từng bước giảm dần khoảng cách chênh lệch về chất lượng giáo dục.

Chủ động tham mưu điều chỉnh một số chỉ tiêu trong Nghị quyết cho phù hợp với quy định hiện hành. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng dự toán và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với giáo viên và học sinh.

V. Đối với Phòng Nội vụ:

Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt công tác sắp xếp biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo đúng quy định hiện hành. Tham mưu UBND huyện, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện tổ chức triển khai hiệu quả các phong trào thi đua do tỉnh, huyện phát động; đồng thời, hướng dẫn, tham mưu thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; thường xuyên theo dõi công tác cải cách hành chính, công tác nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4.

VI. Đối với UBND các xã, thị trấn:

Rà soát những chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, đề ra các biện pháp phân đầu thực hiện đạt kế hoạch giao, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, qua đó kịp thời đề xuất kiến nghị những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các Chương trình Mục tiêu quốc gia tại địa phương. Tăng cường phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện xây dựng nông thôn mới, xây dựng thôn làng nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện Cuộc vận động *“Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”*.

Chủ động xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp cụ thể thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương. Đẩy mạnh cơ giới hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Rà soát, lựa chọn các mô hình, dự án đảm bảo hiệu quả, phù hợp với địa phương để tiếp tục duy trì, nhân rộng. Chú trọng phát triển tổ chức sản xuất theo các hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã để liên kết sản xuất hình thành cánh đồng tập trung, phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại. Hình thành và nhân rộng mô hình liên kết giữa doanh nghiệp – hợp tác xã, tổ hợp tác – hộ nông dân trong sản xuất; gắn sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ.

VII. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức đoàn thể huyện:

Tăng cường công tác phối hợp trong tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia hưởng ứng Đề án Nông nghiệp và thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra,

VIII. Đối với Thường trực HĐND các xã, thị trấn:

Đề nghị Thường trực HĐND các xã, thị trấn tăng cường giám sát, khảo sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 173/2020/NQ-HĐND, ngày 16/12/2020 của HĐND huyện và Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 173/2020/NQ-HĐND, ngày 16/12/2020 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021-2025; tình hình thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các Phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động, Thương binh và Xã hội huyện; Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, THHĐ.

**KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**

Ngô Thị Sâm